

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lý Chí Sung

Bà Hà Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Chợ San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 10/6/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên **Lê Thành C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản C, xã S, thành phố Lai C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thành C1 (đã chết) và con bà Vàng Thị H (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án: 01 tiền án (ngày 22/10/2019 bị TAND thành phố Lai Châu xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và bị xử phạt 02 năm 03 tháng tù theo bản án số 34/2019/HS – ST), tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 15/3/2022 chuyển áp dụng biện pháp tạm giam, tại Nhà tạm giữ C an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Những người tham gia tố tụng khác:***

Người làm chứng: Anh Thào Văn L – sinh năm 1981

Địa chỉ: Bản T, xã S, thành phố Lai C, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 23 giờ ngày 08/3/2022, Lê Thành C đi bộ một mình trên đường dân sinh thuộc bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì gặp người đàn ông tên L (C quen biết từ trước nhưng không biết họ, tuổi địa chỉ của L). L hỏi C “Có chơi đồ không?” (Tức là có sử dụng ma túy không), C bảo “Có”. Rồi L dẫn C xuống khu ruộng thuộc bản Chín Chu Chải, xã

San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, L lấy trong người ra 01 gói ma túy để cả hai cùng sử dụng. Trong lúc sử dụng L hỏi C có sử dụng nữa không, L cho một ít, C bảo “Có”, L đưa cho C 01 gói được gói bên ngoài bằng 01 mảnh nilon một mặt màu vàng đỏ, một mặt màu bạc, bên trong có 43 viên Methamphetamin đồng thời hỏi C “Có tiền không?”, C bảo “có một ít” rồi đi bộ về nhà lấy 2.000.000 đồng ra đưa cho L. Nhận tiền, L đưa cho C 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu trắng. Nhận gói Heroine, C cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người cùng với gói Methamphetamine rồi đi bộ về nhà.

Khoảng 11 giờ ngày 09/3/2022, C mang 02 gói ma túy đến đường liên xã San Thàng – Thèn Sin thuộc bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Sau đó gặp Thảo Văn L1, qua trao đổi, C đã bán cho L1 02 viên Methamphetamine với giá 100.000đồng, còn 41 viên nén còn lại C gói lại như cũ rồi cất vào túi áo khoác đang mặc cùng với gói Heroine. L1 mang số ma túy mua được của C lên đồi chè gần đó sử dụng hết bằng hình thức hít. Số tiền bán ma túy cho L1 C đã tiêu sài hết. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày 09/3/2022 trong lúc C đang đi bộ trên đường liên xã San Thàng – Thèn Sin thuộc bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine có đặc điểm như trên trong túi áo khoác của C.

Kết luận giám định số 09/KLGD ngày 10/3/2022 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự và Kết luận giám định số 253/KL-KTHS ngày 11/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột ép khô màu trắng có khối lượng 3,17 gam, 41 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 3,79 gam. Tổng khối lượng là 6,96 gam; 01 mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, 01 mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Thành C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng sau: 3,17 gam Heroine (đã trích 0,12 gam gửi làm mẫu giám định), 3,79 gam Methamphetamine (đã trích 0,44 gam làm mẫu giám định), các mẫu trích giám định phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu giám định, số còn lại là 3,05 gam Heroine và 3,35 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon một mặt màu bạc, một mặt màu vàng đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang.

Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy C bán cho L1, C khai mua của một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch). Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu thập thêm được tài liệu chứng cứ để xác minh, làm rõ nên không xác định được là ai.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thảo Văn L1, ngày 09/5/2022, Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Bản cáo trạng số 25/CT - VKSTP ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lê Thành C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 3,05 gam Heroine và 3,35 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon một mặt màu bạc, một mặt màu vàng đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Lê Thành C.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Thành C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lê Thành C thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: khoảng 11 giờ, ngày 09/3/2022, tại đường liên xã San Thàng – Thèn Sin thuộc bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu Lê Thành C vì mục đích tư lợi cá nhân đã bán trái phép 02 viên Methamphetamine cho Thảo Văn L1 với giá 100.000 đồng. Số ma túy còn lại là 3,17 gam Heroin và 3,79 gam Methamphetamine C tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Vào hồi 14 giờ, 30 phút cùng ngày C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy mà C mang theo người. Tổng khối lượng chất ma túy mà C phải chịu trách nhiệm hình sự là 6,96 gam.

Bị cáo Lê Thành C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền

quản lý các chất ma túy của Nhà nước, cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lê Thành C cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i, Heroine,..., Methamphetamine,...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam...

p, Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo có nhân xấu, chưa được xóa án tích đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, phấn đấu trở thành công dân tốt, sống tôn trọng quy định của pháp luật và có ích cho gia đình, xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nên không có điều kiện để

đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 3,05 gam Heroine và 3,35 gam Methamphetamine là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon một mặt màu bạc, một mặt màu vàng đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đều là công cụ và vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thành C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Thành C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2022.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,05 gam Heroine và 3,35 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon một mặt màu bạc, một mặt màu vàng đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 25/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- C an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh

